

UBND XÃ HƯNG LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-03/CT
	Chứng thực chữ ký Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (áp dụng cả trong trường hợp chứng thực điểm chỉ khi người yêu cầu chứng thực chữ ký không ký được và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được)	Lần ban hành 02
		Ngày ban hành:

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- 1. MỤC ĐÍCH
- 2. PHẠM VI ÁP DỤNG
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
- 6. BIỂU MẪU
- 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ		Phó Chủ tịch UBND	Chủ tịch UBND

[illegible]

UBND XÃ HƯNG LONG	QUY TRÌNH Chứng thực chữ ký Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (áp dụng cả trong trường hợp chứng thực điểm chỉ khi người yêu cầu chứng thực chữ ký không ký được và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được)	Mã hiệu: QT-03/CT
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành:

1. MỤC ĐÍCH

Xây dựng quy trình nhằm quy định trình tự, phương pháp tiếp nhận và cách thức xử lý hồ sơ đối với thủ tục Chứng thực chữ ký Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (áp dụng cả trong trường hợp chứng thực điểm chỉ khi người yêu cầu chứng thực chữ ký không ký được và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được), đảm bảo thủ tục thực hiện nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với hoạt động Chứng thực chữ ký Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (áp dụng cả trong trường hợp chứng thực điểm chỉ khi người yêu cầu chứng thực chữ ký không ký được và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được)

Cán bộ, công chức thuộc bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, các bộ phận có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và trả kết quả
- CT: Chứng thực

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính		
	Những trường hợp không được chứng thực chữ ký: - Tại thời điểm chứng thực, người yêu cầu chứng thực chữ ký không nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. - Người yêu cầu chứng thực chữ ký xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu không còn giá trị sử dụng hoặc giả mạo.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao

UBND XÃ HƯNG LONG	QUY TRÌNH Chứng thực chữ ký Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (áp dụng cả trong trường hợp chứng thực điểm chỉ khi người yêu cầu chứng thực chữ ký không ký được và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được)	Mã hiệu: QT-03/CT
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành:

	+ Xuất trình bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng; + Nộp giấy tờ, văn bản mà người yêu cầu chứng thực sẽ ký vào (theo mẫu). * Trường hợp chứng thực ngoài trụ sở thì người yêu cầu chứng thực phải nộp văn bản yêu cầu chứng thực ngoài trụ sở.	x		
5.3	Số lượng hồ sơ			
	01 bộ			
5.4	Thời gian xử lý			
	Trả ngay trong ngày làm việc hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã			
5.6	Phí/Lệ phí			
	10.000 đồng/trường hợp (trường hợp được tính là một hoặc nhiều chữ ký trong một giấy tờ, văn bản)			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nộp hồ sơ : Công dân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ nộp tại bộ phận TN&TKQ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện)	Công dân	Khi có nhu cầu	Theo mục 5.2

UBND XÃ HƯNG LONG	QUY TRÌNH Chứng thực chữ ký Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (áp dụng cả trong trường hợp chứng thực điểm chỉ khi người yêu cầu chứng thực chữ ký không ký được và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được)	Mã hiệu: QT-03/CT
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành:

B2	<u>Tiếp nhận, đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:</u> Kiểm tra nội dung văn bản, thành phần hồ sơ, các giấy tờ tùy thân và năng lực hành vi của người yêu cầu chứng thực chữ ký hoặc điểm chỉ. - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ, người yêu cầu chứng thực minh mẫn, nhận thức được hành vi của mình thì đề nghị người yêu cầu chứng thực ký hoặc điểm chỉ vào giấy tờ cần chứng thực và chuyển cho công chức chuyên môn thực hiện chứng thực, nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, viết giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, người yêu cầu chứng thực minh mẫn, làm chủ được hành vi của mình, nhưng không thể ký, điểm chỉ được, thì cán bộ tiếp nhận chuyển hồ sơ đồng thời thông báo trường hợp người yêu cầu chứng thực cho cán bộ chuyên môn biết - Trường hợp hồ sơ thiếu, không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cho người đến nộp hồ sơ hoàn thiện hồ sơ theo quy định hoặc hướng dẫn nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền chứng thực, nếu nộp hồ sơ không đúng cơ quan có thẩm quyền	Bộ phận TN&TKQ	0,5 giờ làm việc	Mẫu số 01, 02, 03, 05, 06 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP) Hồ sơ
B4	<u>Thẩm định hồ sơ và thực hiện việc chứng thực:</u> Kiểm tra hồ sơ và các điều kiện theo quy định:		2 giờ làm việc	Mẫu số 02, 03, 05 (Thông tư 01/2018/TT-

UBND XÃ HƯNG LONG	QUY TRÌNH Chứng thực chữ ký Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (áp dụng cả trong trường hợp chứng thực điểm chỉ khi người yêu cầu chứng thực chữ ký không ký được và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được)	Mã hiệu: QT-03/CT
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành:

	Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Tiến hành chứng thực theo quy định Trường hợp từ chối chứng thực phải giải thích rõ lý do bằng văn bản cho người yêu cầu chứng thực Chuyển trình lãnh đạo UBND xã xem xét	Công chức chuyên môn		VPCP) Văn bản liên quan
B5	<u>Ký duyệt kết quả</u> : Xem xét, ký phê duyệt văn bản liên quan	Lãnh đạo UBND	1 giờ làm việc	Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng đã được chứng thực chữ ký theo mẫu quy định hoặc văn bản trả lời về việc từ chối, có nêu rõ lý do
B6	<u>Đóng dấu và sao lưu</u> : Tiếp nhận kết quả, lấy số đóng dấu, thu phí theo quy định Phát hành văn bản và chuyển về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo dõi	Công chức thụ lý hồ sơ	0,5 giờ làm việc	Mẫu số 06 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP)
B7	Trả kết quả cho công dân theo quy định	Bộ phận TN&TKQ	Theo phiếu hẹn	Kết quả
<i>Ghi chú: Nếu hồ sơ bị chậm muộn thì cán bộ thụ lý báo cáo lãnh đạo và phải có phiếu xin lỗi theo mẫu số 04 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP) trả cho TCCN</i>				
5.8	Cơ sở pháp lý			
	- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch			

UBND XÃ HƯNG LONG	QUY TRÌNH Chứng thực chữ ký Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (áp dụng cả trong trường hợp chứng thực điểm chỉ khi người yêu cầu chứng thực chữ ký không ký được và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được)	Mã hiệu: QT-03/CT
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành:

(có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2015); - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03 tháng 03 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017); - Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2010 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về cấp, đổi, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ (có hiệu lực kể từ ngày 13 tháng 9 năm 2010); - Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. - Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. - Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2018 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ thuộc phạm chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1114 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND xã, xã, thị trấn.

6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu
1.	Hệ thống biểu mẫu theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018: * Mẫu số 01 – Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả * Mẫu số 02 – Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ * Mẫu số 03 – Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ * Mẫu số 04 – Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả * Mẫu số 05 – Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ * Mẫu số 06 – Sổ theo dõi hồ sơ

UBND XÃ HƯNG LONG	QUY TRÌNH Chứng thực chữ ký Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (áp dụng cả trong trường hợp chứng thực điểm chỉ khi người yêu cầu chứng thực chữ ký không ký được và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được)	Mã hiệu: QT-03/CT
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành:

- | | |
|----|---|
| 2. | Mẫu Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng được quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT ngày 30/7/2010 của Bộ Giao thông Vận tải. |
|----|---|

7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu (bản chính hoặc bản sao theo quy định)
1.	Thành phần hồ sơ cần nộp theo mục 5.2
2.	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính Các hồ sơ khác phát sinh trong quá trình thực hiện
3.	Các biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018
Hồ sơ được lưu tại Bộ phận chuyên môn và lưu trữ theo quy định	

UBND XÃ HƯNG LONG	QUY TRÌNH Chứng thực chữ ký Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (áp dụng cả trong trường hợp chứng thực điểm chỉ khi người yêu cầu chứng thực chữ ký không ký được và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được)	Mã hiệu: QT-03/CT
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành:

Phụ lục 3**MẪU GIẤY BÁN, CHO, TẶNG XE MÁY CHUYÊN DÙNG**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2010)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****GIẤY BÁN, CHO, TẶNG XE MÁY CHUYÊN DÙNG**

Họ và tên chủ sở hữu:.....Số CMND hoặc hộ chiếu:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Họ và tên đồng chủ sở hữu (nếu có):.....

Địa chỉ thường trú:.....Số CMND hoặc hộ chiếu:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Hiện tôi đang là chủ sở hữu chiếc xe máy chuyên dùng này:

Loại xe máy chuyên dùng:.....Màu sơn:.....

Nhãn hiệu (mác, kiểu):.....Công suất:.....

Nước sản xuất:.....Năm sản xuất:.....

Số động cơ:.....Số khung:.....

Kích thước bao (dài x rộng x cao):.....Trọng lượng:.....

Biển số đăng ký (nếu có):.....Ngày cấp:.....Cơ quan cấp:.....

Nơi cấp:.....

Nay tôi bán, cho, tặng chiếc xe máy chuyên dùng này cho ông bà):

.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số CMND hoặc hộ chiếu số:.....ngày cấp.....Nơi cấp.....

UBND XÃ HƯNG LONG	QUY TRÌNH Chứng thực chữ ký Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (áp dụng cả trong trường hợp chứng thực điểm chỉ khi người yêu cầu chứng thực chữ ký không ký được và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, điểm chỉ được)	Mã hiệu: QT-03/CT
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành:

Các loại giấy tờ kèm theo bao gồm:

STT	Số của giấy tờ	Trích yếu nội dung	Nơi cấp giấy tờ	Ngày cấp	Số trang
1					
2					
3					

ngày.....tháng.....năm.....

Xác nhận của chính quyền cấp xã
nơi người bán, cho, tặng đăng ký thường trú.
(Nội dung xác nhận là chứng thực chữ ký
của người bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng)

.....,

Người bán, cho, tặng ký tên
(Ghi rõ họ và tên)

* Ghi chú: Nếu là đồng chủ sở hữu phải có đủ chữ ký của đồng chủ sở hữu.